

Số: 01/2025/QĐST-LĐ

Vinh Long, ngày 11 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số: 08/2024/TLST-LĐ ngày 14/10/2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Võ Nguyễn Hoàng M**, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện P, thành phố Cần Thơ; Ở hiện nay: Số 327 Trần Văn T, KDC H, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. (Nay là: Số 327 Trần Văn T, KDC H 1, phường H, thành phố Cần Thơ).

2. Bị đơn: **Công ty Cổ phần Tư vấn - Thương mại - Dịch vụ - Địa ốc Hoàng Quân Mê Kông**; Trụ sở chính: Lô B5 KDC B, ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (Nay là: Lô B5 KDC B, ấp M, phường C, tỉnh Vĩnh Long).

Người đại diện theo pháp luật:

2.1. Ông **Hoàng Minh Đức** – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2.2. Ông **Nguyễn Long Triều** – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Trương Thị Thái K – Nhân viên phòng pháp lý (Giấy uỷ quyền của Công ty Công ty Cổ phần Tư vấn - Thương mại - Dịch vụ - Địa ốc Hoàng Quân Mê Kông lập ngày 11/3/2025).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tập Đoàn Hoàng Quân**; Trụ sở chính: Số 15, Nguyễn Lương B, phường T, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh (Nay là số 15, Nguyễn Lương B, phường T, thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trương Anh Tuấn** – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Lê Hoàng Tuấn** – Chức vụ: Phó phòng pháp lý. (Giấy uỷ quyền lập ngày 23/07/2025).

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công ty Cổ phần Tư vấn – Thương mại – Dịch vụ - Địa ốc Hoàng Quân Mê Kông do bà Trương Thị Thái K đại diện theo uỷ quyền đồng ý trả cho bà Võ Nguyễn Hoàng M số tiền hoa hồng là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng)

2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tập Đoàn Hoàng Quân do ông Lê Hoàng Tuấn đại diện theo uỷ quyền đồng ý trả cho bà Võ Nguyễn Hoàng M số tiền nợ lương là 16.090.000 đồng (Mười sáu triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bà Võ Nguyễn Hoàng M có đơn yêu cầu thi hành án Công ty Cổ phần Tư vấn – Thương mại – Dịch vụ - Địa ốc Hoàng Quân Mê Kông và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tập Đoàn Hoàng Quân chưa tự nguyện thi hành án xong thì hàng tháng Công ty Cổ phần Tư vấn – Thương mại – Dịch vụ - Địa ốc Hoàng Quân Mê Kông và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tập Đoàn Hoàng Quân còn phải chịu tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về án phí:

- Bà Võ Nguyễn Hoàng M tự nguyện chịu $\frac{1}{2}$ án phí lao động hoà giải thành là 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) và 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng) nhưng bà Võ Nguyễn Hoàng M là người lao động khởi kiện nên được miễn tiền án phí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Công ty Cổ phần Tư vấn – Thương mại – Dịch vụ - Địa ốc Hoàng Quân Mê Kông tự nguyện chịu ½ án phí lao động hoà giải thành là 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tập Đoàn Hoàng Quân tự nguyện chịu ½ án phí lao động hoà giải thành là 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 02;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 01;
- Chi cục Thi hành án DS thị xã Bình Minh: 01;
- Đường sự: 03;
- Lưu hồ sơ vụ án: 06.

THẨM PHÁN

Lý Thị Thúy Quỳnh